

Số: 02/2025/QĐST- HNGĐ

Đăk Glei, ngày 22 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Bích H

- Bị đơn: Anh Hồ Trường S

Cùng địa chỉ: Thôn 16/5 thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị H – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

Địa chỉ: Thôn 14A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Bích H và anh Hồ Trường S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Bích H và anh Hồ Trường S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên là Hồ Minh N; sinh ngày 10/8/2012 và Hồ Diệp Trúc N; sinh ngày 11/11/2018 cho anh Hồ Trường S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động và sống tự lập được. Chị Bùi Thị Bích H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Bích H và anh Hồ Trường S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Bùi Thị Bích H có trách nhiệm trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng C, huyện Đ, tỉnh Kon Tum số tiền 33.500.000 đồng (*Ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ; anh Hồ Trường S có trách nhiệm trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng C, huyện Đ, tỉnh Kon Tum số tiền 33.500.000 đồng (*Ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ, theo mã món vay số 6600000720241605, hạn trả ngày 13/4/2026 và mã món vay số 660000730815213, hạn trả ngày 13/4/2030.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị Bùi Thị Bích H tự nguyện nhận nộp thay án phí cho anh Hồ Trường S, nhưng được trừ vào số tiền mà chị Bùi Thị Bích H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002507, ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Bùi Thị Bích H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glei;
- UBND thị trấn Đăk Glei;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài

